

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: 2285/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 15 tháng 6 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của  
Dự án Trường Nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Thượng Trạch**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026;*

*Xét đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị tại Công văn số 966/BQLDA-GPMB&MT ngày 01 tháng 6 năm 2026 và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 732/TTr-SNNMT ngày 05 tháng 6 năm 2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Trường Nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Thượng Trạch (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Thượng Trạch, tỉnh Quảng Trị với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch UBND xã Thượng Trạch; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP Nguyễn Cửu;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT. *HC*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Nam**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN**  
**TRƯỜNG NỘI TRÚ TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ THƯỢNG TRẠCH**  
(kèm theo Quyết định số 2245/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2026  
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

**1. Thông tin về dự án**

**1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Trường Nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Thượng Trạch.
- Địa điểm thực hiện: bản Cà Ròng 1, Xã Thượng Trạch, tỉnh Quảng Trị.
- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 36 đường Trần Quang Khải, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị.

**1.2. Quy mô, công suất của dự án**

Dự án Trường Nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Thượng Trạch với tổng diện tích khoảng 49.900 m<sup>2</sup>. Ranh giới tọa độ khép góc của Dự án được giới hạn bởi các điểm, có tọa độ VN2000 kinh tuyến trực 106<sup>0</sup>, múi chiều 3<sup>0</sup> như sau:

| TT | X(m)        | Y(m)       | TT | X(m)        | Y(m)       |
|----|-------------|------------|----|-------------|------------|
| 1  | 1920235,841 | 519470,746 | 13 | 1919983,490 | 519356,529 |
| 2  | 1920247,794 | 519467,189 | 14 | 1920026,970 | 519405,130 |
| 3  | 1920264,260 | 519461,260 | 15 | 1920070,555 | 519436,270 |
| 4  | 1920295,981 | 519463,630 | 16 | 1920065,755 | 519451,449 |
| 5  | 1920298,764 | 519427,603 | 17 | 1920054,474 | 519482,623 |
| 6  | 1920298,329 | 519391,065 | 18 | 1920099,400 | 519500,719 |
| 7  | 1920246,467 | 519315,390 | 19 | 1920111,398 | 519504,940 |
| 8  | 1920099,890 | 519256,349 | 20 | 1920131,335 | 519509,953 |
| 9  | 1920025,757 | 519280,711 | 21 | 1920145,490 | 519455,810 |
| 10 | 1920009,547 | 519320,885 | 22 | 1920172,477 | 519465,545 |
| 11 | 1919996,587 | 519340,055 | 23 | 1920183,931 | 519469,754 |
| 12 | 1919987,032 | 519352,074 | 24 | 1920196,522 | 519470,029 |

**1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án đầu tư**

**1.3.1. Các hạng mục công trình của Dự án**

- Đầu tư xây dựng mới Trường nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Thượng Trạch phục vụ cho khoảng 270 học sinh tiểu học và 410 học sinh trung học cơ sở. Bao gồm các khối: Nhà Hiệu bộ + Thư viện; Nhà học lý thuyết khối trung học cơ sở; Nhà học lý thuyết khối tiểu học; Nhà học thực hành; Nhà ở nội trú học sinh trung học cơ sở; Nhà ở nội trú học sinh tiểu học; Nhà ở nội trú giáo viên; Nhà bếp + ăn; Nhà đa năng, sân thể dục thể thao; các hạng mục phụ trợ khác.

- Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường gồm: khu lưu chứa tập kết rác tạm thời; hệ thống thu gom thoát nước mưa và hệ thống thu gom xử lý nước thải.

### *1.3.2. Các hoạt động của Dự án*

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng.
- Hoạt động san nền, đào đắp đất.
- Hoạt động vận chuyển phục vụ dự án.
- Hoạt động của máy móc thiết bị thi công cơ giới.
- Hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường.
- Hoạt động thi công các hạng mục công trình của dự án.
- Hoạt động vận hành của trường học.

### *1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường*

Dự án có chuyển mục đích sử dụng đất thuộc vùng đệm của Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng là yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026

## **2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

- Giai đoạn thi công xây dựng: Quá trình giải phóng mặt bằng, đào đắp, san nền, hoạt động vận chuyển phục vụ dự án; hoạt động thi công các hạng mục công trình và sinh hoạt của công nhân trên công trường... làm phát sinh tiếng ồn, bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, nước mưa chảy tràn cuốn theo chất bẩn bề mặt, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn thông thường khác, chất thải nguy hại.

- Giai đoạn vận hành: Hoạt động vận hành các hạng mục công trình của dự án; hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào trường học; hoạt động sinh hoạt của giáo viên, học sinh... làm phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn, nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường khác, chất thải nguy hại.

## **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư**

### *3.1. Nước thải, khí thải*

#### *3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô và tính chất của nước thải*

##### *3.1.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng*

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân thi công trên công trường với lượng phát sinh tối đa khoảng 6m<sup>3</sup>/ngày đêm. Thông số ô nhiễm đặc trưng: pH, BOD<sub>5</sub>, COD, TSS, Amoni, Tổng Nitơ, Tổng Photpho, Tổng Coliform, Sunfua, Dầu mỡ động thực vật, Chất hoạt động bề mặt.

- Nước thải xây dựng phát sinh từ các hoạt động thi công xây dựng, bao gồm: nước thải từ các hoạt động trộn bê tông, vệ sinh thiết bị thi công, bảo dưỡng công trình, nước xịt rửa bánh xe... với lưu lượng tối đa khoảng  $2\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ . Thông số ô nhiễm đặc trưng trong nước thải xây dựng gồm: TSS, dầu mỡ khoáng.

#### 3.1.1.2. Giai đoạn vận hành

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của học sinh và giáo viên, quản lý trong khu vực Dự án với tổng lượng phát sinh tối đa khoảng  $60\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ . Thông số ô nhiễm đặc trưng: pH, BOD<sub>5</sub>, COD, TSS, Amoni, Tổng Nitơ, Tổng Photpho, Tổng Coliform, Sunfua, Dầu mỡ động thực vật, Chất hoạt động bề mặt.

### 3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải

#### 3.1.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

Bụi, khí thải phát sinh từ các hoạt động san nền, đào đắp; từ quá trình hoạt động của các máy móc, phương tiện, thiết bị thi công xây dựng; từ quá trình thi công các hạng mục công trình của Dự án; từ quá trình bốc dỡ và tập kết vật liệu xây dựng; bụi do đất bám theo bánh xe từ khu vực thi công ra các tuyến đường; khí thải, mùi hôi phát sinh từ các thùng đựng rác, nhà vệ sinh lưu động, khu vực lán trại... Thông số đặc trưng ô nhiễm: Tổng bụi lơ lửng (TSP), CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>...

#### 3.1.2.2. Giai đoạn vận hành

Bụi, khí thải phát sinh từ các phương tiện giao thông ra vào trường học; mùi hôi, khí thải từ thùng đựng rác, cống thoát nước ... Thông số đặc trưng ô nhiễm: Tổng bụi lơ lửng, CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>...

### 3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

#### 3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường

##### 3.2.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

- Chất thải rắn của quá trình GPMB bao gồm: Chất thải rắn từ quá trình phát quang cây cối, thảm thực vật khoảng 265,434 tấn; Đất bóc tầng mặt ruộng lúa khoảng  $33.796,1\text{ m}^3$ ; Bê tông phá bỏ công trình xây dựng khoảng 193,5 tấn.

- Chất thải rắn sinh hoạt của cán bộ, công nhân lao động trên công trường gồm giấy loại, bao bì, thức ăn thừa, các vật dụng sinh hoạt loại thải... với khối lượng khoảng  $50\text{ kg}/\text{ngày}$ .

##### 3.2.1.2. Giai đoạn vận hành:

- Chất thải sinh hoạt chủ yếu là giấy loại, rau, hoa quả hư hỏng, thực phẩm dư thừa... với khối lượng ước tính khoảng  $375\text{ kg}/\text{ngày}$ .

#### 3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

##### 3.2.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

Chất thải nguy hại chủ yếu là giẻ lau dính dầu, thùng sơn... với khối lượng phát sinh khoảng 0,5 kg/tháng.

#### 3.2.2.2. Giai đoạn vận hành

Chất thải nguy hại phát sinh từ dự án chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang, pin hỏng... với khối lượng phát sinh khoảng 1 kg/tháng.

### 3.3. Tiếng ồn, độ rung

#### 3.3.1. Giai đoạn thi công xây dựng

Tiếng ồn và độ rung phát sinh trong quá trình xây dựng chủ yếu do hoạt động của phương tiện vận tải và phương tiện, máy móc thi công gây ra, đặc biệt là các thiết bị máy trộn bê tông... tại khu vực công trường và trên tuyến đường vận chuyển.

#### 3.3.2. Giai đoạn vận hành

Tiếng ồn, độ rung phát sinh chủ yếu từ phòng học, hội trường và các hoạt động khác của trường,...

## 4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

### 4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

#### 4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

##### 4.1.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng

- Đối với nước thải sinh hoạt: Lắp đặt 01 nhà vệ sinh lưu động có dung tích chứa khoảng 500 lít đặt tại khu vực công trường thi công để thu gom toàn bộ nước thải sinh hoạt của Dự án phát sinh. Hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ đến hút, vận chuyển, xử lý theo đúng quy định khi đầy bể, không xả thải ra môi trường. Sau khi kết thúc giai đoạn xây dựng Chủ dự án hợp đồng với đơn vị có chức năng tiến hành bóc dỡ nhà vệ sinh di động.

- Đối với nước thải xây dựng:

+ Quá trình nhào trộn bê tông thủ công sẽ được đặt trên tấm bạt cao su hoặc tấm tôn thép có diện tích đủ rộng nhằm hạn chế tối đa hiện tượng nước rò rỉ chứa xi măng ra môi trường;

+ Khuyến khích nhà thầu sử dụng máy trộn bê tông thay thế cho trộn thủ công.

- Đối với nước mưa chảy tràn:

+ Tạo các rãnh thoát nước tạm theo độ dốc tự nhiên để dẫn nước mưa chảy tràn về suối Cà Ròng ở phía Đông dự án. Hướng thoát nước mưa của các rãnh tạm từ Tây sang Đông, trùng với thiết kế tuyến mương thoát nước mưa sẽ được xây dựng của dự án khi hoàn thiện.

+ Tạo đường chắn tạm thời dọc ranh giới giữa dự án và trường Tiểu học số 1 Thượng Trạch, trường mầm non Tân Thượng Trạch và Trung tâm y tế xã Thượng Trạch tránh chảy vào khu vực hiện hữu lân cận, hạn chế nguy cơ ngập

ứng, bùn đất; đảm bảo không gây ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường và trung tâm.

+ Đào hệ thống mương thoát nước tạm thời trên công trường tại những vị trí có khả năng ngập úng; ưu tiên xây dựng hệ thống thoát nước mưa trước khi triển khai các hạng mục khác để đảm bảo tiêu thoát nước cho Dự án.

#### 4.1.1.2. Giai đoạn vận hành

- Đối với nước thải sinh hoạt:

Toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh từ các hoạt động của Dự án sau khi xử lý sơ bộ được thu gom rồi dẫn về hệ thống xử lý tập trung có công suất 73 m<sup>3</sup>/ngày đêm đặt tại phía Đông Nam của Dự án với quy trình công nghệ như sau:

Nước thải đầu vào → Bể tiếp nhận TN1, TN2 → Bể điều hòa → Bể thiếu khí → Bể hiếu khí → Bể lắng → Bể khử trùng → 03 cột lọc nước → Nước thải sau khi xử lý đạt QCVN 14:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung (Cột A) sau đó thoát ra mương thoát nước rồi chảy về suối Cà Roòng. Điểm xả thải có tọa độ VN 2000, kinh tuyến 106<sup>0</sup> múi chiều 3<sup>0</sup> như sau: X(m): 1.920.021; Y(m): 519.535.

- Đối với nước mưa chảy tràn

+ Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế riêng biệt với hệ thống thu gom, thoát nước thải.

+ Hệ thống kênh thoát nước hờ thu nước phía Tây (núi cao) đổ về khuôn viên trường có lan can bảo vệ kênh cao 1,2 m.

+ Hệ thống thoát nước mưa: Xây dựng hệ thống mương để thu gom nước mưa, bố trí hệ thống cống tròn D600, D800, D1200 kết hợp cống hộp và mương hờ, hố ga thu nước từ các tuyến đường nội bộ và dẫn nước mưa ra đầu nối với hệ thống thoát nước rồi thoát ra sông Cà Roòng.

#### 4.1.1.3. Yêu cầu về bảo vệ môi trường

- Thu gom và xử lý toàn bộ nước thải phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng và trong quá trình hoạt động của dự án đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan; Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025.

- Đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

#### 4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

#### 4.1.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

- Che phủ kín thùng xe vận chuyển để hạn chế khả năng bụi cuốn, rơi vãi, đồng thời làm vệ sinh quanh thùng xe trước khi khởi hành.

- Bố trí lịch vận chuyển, cung cấp vật tư hợp lý, không tập trung xe vận chuyển vào giờ cao điểm trên tuyến đường từ khu vực dự án ra các tuyến đường xung quanh để hạn chế sự cộng hưởng nồng độ khí thải do quá trình phát thải từ động cơ, bụi cuốn bánh xe.

- Xe vận chuyển phục vụ dự án phải thực hiện đúng quy định về tải trọng khi lưu thông và tuân thủ biển báo tốc độ, luật an toàn giao thông, khống chế tốc độ xe khi ra vào dự án.

- Bố trí xe tưới nước phun ẩm đoạn đường vào khu vực dự án, dọc theo các tuyến đường vận chuyển phục vụ thi công dự án đoạn đi qua khu dân cư, phun ẩm trên khu vực công trường thi công. Tần suất phun ẩm phù hợp tùy thuộc vào điều kiện thời tiết, tăng tần suất phun ẩm vào những ngày thời tiết nắng to, khô hanh, nhiều gió.

- Bố trí tôn che chắn khu vực dự án các phía tiếp giáp nhà dân để hạn chế bụi, khí thải.

- Trang bị cho công nhân đầy đủ các trang thiết bị lao động như kính mắt, khẩu trang, găng tay... để đảm bảo sức khỏe lao động.

- Sử dụng các phương tiện vận chuyển đã được đăng kiểm để giảm tiêu hao nhiên liệu, giảm lượng khí thải phát sinh trong quá trình vận chuyển.

#### 4.1.2.2. Giai đoạn vận hành

- Đề ra nội quy ra vào khu vực dự án đối với toàn thể học sinh, giáo viên và cán bộ công nhân viên làm việc tại Trường;

- Thường xuyên chăm sóc hệ thống vườn cây xanh, thảm cỏ xung quanh Dự án để giảm thiểu khả năng phát tán của bụi và tiếng ồn, tạo cảnh quan môi trường xanh- sạch - đẹp;

- Bố trí, hướng dẫn học sinh, giáo viên, cán bộ nhân viên dừng, đỗ xe đúng vị trí quy định;

- Thường xuyên vệ sinh sân trường sạch sẽ nhằm giảm thiểu bụi cuốn phát sinh khi có gió.

- Rác thải sinh hoạt được vận chuyển hàng ngày theo giờ cố định, không tập trung lâu ngày.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống thoát nước thải và nắp đậy hố ga.

#### 4.1.2.3. Yêu cầu bảo vệ môi trường

- Tiến hành trồng cây xanh với mật độ đảm bảo theo quy định tại những vị trí thích hợp để tạo cảnh quan và hạn chế tác động đến môi trường xung quanh.

- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải, mùi hôi phát sinh bởi dự án trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành, đáp ứng các điều kiện về vệ sinh môi trường, QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.

#### **4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại**

**4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:**

##### **4.2.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng**

- Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí 03 thùng di động loại 60 lít có nắp đậy tại khu vực lán trại của công nhân để thu gom, phân loại chất thải phát sinh. Chủ dự án hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt để thu gom, xử lý theo quy định. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân xây dựng, không vứt rác bừa bãi mà tự thu gom vào các thùng chứa chất thải theo quy định.

- Chất thải rắn thông thường khác

+ Đối với chất thải rắn thi công xây dựng: Chất thải rắn xây dựng có khả năng tái sử dụng, tái chế như sắt, thép loại, vỏ bao xi măng... loại thải được thu gom và bán cho các đơn vị thu mua phế liệu. Đất, cát, xi măng, gạch vỡ,... được thu gom và tận dụng cho hoạt động xây dựng. Các loại không tận dụng được phải thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển đi xử lý định kỳ theo quy định. Chất thải xây dựng phải được thu gom, dọn dẹp hoàn toàn sau khi thi công xong bất kỳ hạng mục nào của Dự án.

+ Đối với thực vật phát sinh từ quá trình phát quang, giải phóng mặt bằng chủ dự án phải hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

+ Khối lượng đất đào một phần sẽ tận dụng đắp tại khu vực dự án lượng đất còn lại vận chuyển đi đổ theo thỏa thuận của UBND xã Thượng Trạch.

+ Đối với bê tông phá bỏ công trình sẽ được tận dụng san lấp phần xây dựng hạ tầng kỹ thuật.

##### **4.2.1.2. Giai đoạn vận hành**

- Chất thải rắn sinh hoạt: Tuyên truyền học sinh và giáo viên thực hiện thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo đúng quy định. Bố trí các thùng có nắp đậy để thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt. Chủ dự án phối hợp với đơn vị có liên quan, chính quyền địa phương bố trí các điểm tập kết chất thải phù hợp theo đúng quy định để thu gom chất thải. Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển xử lý định kỳ theo đúng quy định.

- Bùn thải từ bể tự hoại, hệ thống thu gom và thoát nước mưa định kỳ thuê đơn vị có chức năng đến nạo vét, hút và vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

##### **4.2.1.3. Yêu cầu bảo vệ môi trường**

Thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý toàn bộ các loại chất thải rắn thông thường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án bảo đảm các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số 09/2026/TT-BTNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026.

#### 4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

##### 4.2.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

- Các loại chất thải nguy hại được thu gom, phân loại và lưu trữ trong các thùng chứa chất thải nguy hại loại 100 lít có nắp đậy kín, đảm bảo không rò rỉ, không phát tán ra môi trường.

- Các thùng chứa chất thải nguy hại được lưu giữ tại khu vực lán trại.

- Hợp đồng với đơn vị có đầy đủ chức năng về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại để định kỳ đưa đi xử lý theo đúng quy định.

##### 4.2.2.2. Giai đoạn vận hành

Chủ đầu tư sẽ bố trí 03 thùng chứa chất thải nguy hại dung tích 120L được bố trí riêng biệt, đúng yêu cầu kỹ thuật, có mái che, nền chống thấm, gờ chắn, biển báo, dụng cụ chứa phù hợp, bảo đảm không rò rỉ, không phát tán ra môi trường và không để lẫn với chất thải rắn sinh hoạt; thực hiện chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định.

##### 4.2.2.3. Yêu cầu về bảo vệ môi trường

Thiết kế đúng quy cách khu lưu giữ CTNH và thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý toàn bộ các loại CTNH trong quá trình thi công và vận hành Dự án bảo đảm các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số 09/2026/TT-BTNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026.

### **4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung**

#### **4.3.1. Giai đoạn thi công xây dựng:**

- Sử dụng các phương tiện vận chuyển, máy thi công hiện đại, đã được đăng ký đăng kiểm định kỳ nhằm đảm bảo tiếng ồn, độ rung nằm trong giới hạn cho phép.
- Chú trọng chế độ bảo dưỡng thiết bị, máy móc, bảo đảm các yêu cầu về kỹ thuật nhằm hạn chế khả năng gây ồn và rung do thiết bị thi công tạo ra.
- Lập kế hoạch thi công hợp lý, thực hiện phân công công việc phù hợp, không tập trung các phương tiện, máy móc hoạt động cùng lúc tại một vị trí thi công nhằm hạn chế phát sinh cộng hưởng tiếng ồn, độ rung.
- Công nhân làm việc ở những vị trí có độ ồn lớn phải trang bị mũ hoặc nút tai chống ồn nhằm đảm bảo cho công nhân làm việc.

#### **4.3.2. Giai đoạn vận hành:**

- Tăng cường trồng, chăm sóc cây xanh trong khuôn viên dự án;
- Yêu cầu các phương tiện ra vào khu vực dự án hạn chế dùng còi;
- Dự án có hệ thống tường và cửa được thiết kế cách âm để tránh ảnh hưởng về tiếng ồn và độ rung từ phòng học bên ngoài;
- Lắp đệm chống ồn, rung trong quá trình lắp máy phát điện, máy phát điện được đặt trong phòng máy phát điện có tường bao che;
- Lựa chọn hướng lắp đặt hệ thống dàn cực nóng của điều hòa thông thoáng, và lắp bổ sung các đệm chống ồn, rung để hạn chế ô nhiễm nhiệt và tiếng ồn, độ rung cục bộ tại các khu nhà.

#### **4.3.3. Yêu cầu về bảo vệ môi trường**

Tuân thủ QCVN 26:2025/BNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2025/BNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng và vận hành dự án.

### **4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác**

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ: Trang bị các phương tiện phòng cháy, chữa cháy tại dự án; tập huấn công tác phòng cháy, chữa cháy và phổ biến kiến thức phòng cháy, chữa cháy; thực hiện nghiêm chỉnh các quy chuẩn quy phạm, quy định về phòng cháy, chữa cháy; lắp đặt biển báo cấm không sử dụng lửa tại các khu vực có nguy cơ xảy ra cháy.
- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn lao động: Tập huấn cho công nhân về thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác an toàn lao động, tuân thủ theo quy định về sử dụng, vận hành, bảo dưỡng, bảo quản các thiết bị, máy móc; lắp đặt biển cảnh báo tại những vị trí có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động; sử dụng các máy móc, thiết bị được kiểm định, bảo đảm an toàn theo quy định hiện hành; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động làm việc trên công trường; tổ chức đội cứu hộ để sơ cứu tại chỗ trong trường hợp xảy ra tai nạn; bố trí trang thiết bị cần thiết để vận chuyển người bị nạn tới cơ sở y tế.

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố lún, nứt: Đầu tư xây dựng các hạng mục công trình của Dự án theo đúng thiết kế được cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt; định kỳ thực hiện giám sát nguy cơ gây lún, nứt các công trình khu vực Dự án trong suốt quá trình thi công. Trường hợp xảy ra lún, nứt hoặc tiềm ẩn nguy cơ lún, nứt ảnh hưởng các công trình hạ tầng, nhà cửa và các công trình khác phải dừng mọi hoạt động có liên quan, phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng có liên quan khắc phục tình hình và đền bù mọi thiệt hại do hoạt động của Dự án gây ra theo quy định của pháp luật.

- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố ngập úng: Thường xuyên kiểm tra, khơi thông các dòng chảy, thông tắc các cống rãnh thoát nước, đảm bảo không để nước đọng, gây ngập úng.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, sự cố cháy, nổ và các rủi ro, sự cố môi trường khác trong toàn bộ quá trình hoạt động của Dự án.

## **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư**

Chủ dự án đề xuất chương trình quản lý và giám sát môi trường của Dự án như sau:

### **5.1. Chương trình quản lý môi trường**

Chủ dự án xây dựng chương trình quản lý môi trường chi tiết của Dự án đảm bảo thực hiện các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường nêu tại mục 4 phụ lục của Quyết định này và tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai thực hiện Dự án.

### **5.2. Giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng**

#### **5.2.1. Giám sát chất lượng không khí**

- Thông số giám sát: Nhiệt độ, Độ ẩm, Tốc độ gió, Hướng gió, Áp suất khí quyển, Bụi lơ lửng (TSP), CO, NO<sub>2</sub>, SO<sub>2</sub>.

- Vị trí giám sát: 04 vị trí

+ 01 vị trí tại khu vực thực hiện dự án

+ 01 vị trí tại trường mầm non Tân Thượng Trạch

+ 01 vị trí tại khu dân cư bản Cà Ròng 1

+ 01 vị trí tại đường liên bản.

- Tần suất giám sát: 01 đợt

- Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.

#### **5.2.2. Giám sát chất lượng nước mặt**

- Thông số giám sát: pH, TSS, DO, COD, BOD<sub>5</sub>, TOC, Amoni (tính theo N), Nitrit, Fe, Chất hoạt động bề mặt, Tổng Photpho, Tổng Nito, Tổng coliform.

- Vị trí giám sát: 02 vị trí tại Khe Cóc và suối Cà Ròng.

- Tần suất giám sát: 01 đợt.
- Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.

### **5.2.3. Giám sát công tác thu gom và xử lý chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại**

- Thông số giám sát: Thành phần, khối lượng và bảo quản lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, CTR thông thường và CTNH.

- Vị trí giám sát: Tại các vị trí khu vực thi công;

- Tần suất giám sát: 01 đợt.

- Quy định áp dụng: Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, Nghị định 05/2025/NĐ-CP và Nghị định 48/2026/NĐ-CP, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, Thông tư 07/2025/TT-BTNMT, Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT và các quy định khác có liên quan.

- Định kỳ chuyển giao chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có đầy đủ năng lực, chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

### **5.3. Giám sát môi trường trong giai đoạn hoạt động**

#### **5.3.1. Giám sát chất lượng nước thải sau hệ thống xử lý nước thải**

- Thông số giám sát: pH, BOD<sub>5</sub>, COD, TSS, Amoni (tính theo N), tổng nitơ, tổng photpho, Coliform, Sunfua, dầu mỡ động thực vật, chất hoạt động bề mặt anion.

- Vị trí giám sát: tại đầu ra của hệ thống xử lý nước thải.

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.

- Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: QCVN 14:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung, cột A.

#### **5.3.2. Giám sát chất lượng nước mặt (nguồn tiếp nhận nước thải)**

- Thông số giám sát: pH, độ đục, DO, TSS, COD, BOD<sub>5</sub>, Amoni (tính theo N), Tổng Nitơ, Tổng Photpho, Coliform, tổng dầu mỡ.

- Vị trí giám sát: 01 vị trí tại suối Cà Roòng tiếp giáp Dự án về phía Đông.

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.

- Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.

#### **5.3.3. Giám sát vận hành hệ thống thoát nước mưa và thoát nước thải**

- Thông số giám sát: tình trạng tắc nghẽn, bồi lắng của hệ thống.

- Vị trí giám sát: Tại hệ thống thoát nước mưa và nước thải của Dự án;

- Tần suất giám sát: trước mùa mưa bão.

#### **5.3.4. Giám sát chất thải rắn, chất thải nguy hại**

Thực hiện phân định, phân loại, thu gom, lưu giữ tạm thời các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

Định kỳ chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại cho các đơn vị có chức năng phù hợp có đầy đủ năng lực để thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Quy định áp dụng: Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, Nghị định 05/2025/NĐ-CP và Nghị định 48/2026/NĐ-CP, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, Thông tư 07/2025/TT-BTNMT, Thông tư số 09/2026/TT-BTNMT và các quy định khác có liên quan.

## **6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác**

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác như sau:

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng theo quy định của pháp luật hiện hành trước khi triển khai xây dựng Dự án; công khai rộng rãi cho chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư biết về các hoạt động thi công của Dự án; thiết lập hệ thống biển báo, cắm mốc giới các địa bàn thi công và thông tin cho chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan biết trước khi tiến hành hoạt động thi công, xây dựng và các quy định liên quan.

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình xây dựng, thẩm định và phê duyệt thiết kế các hạng mục, công trình của dự án; thiết kế và vị trí xây dựng các hạng mục công trình của Dự án phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận và đảm bảo tuân thủ quy định tại QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng và các quy định liên quan.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025, Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2024, Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ và các quy định có liên quan.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp bảo vệ môi trường như đã cam kết trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường để giảm thiểu tối đa ô nhiễm bụi, tiếng ồn, độ rung, khí thải, mùi hôi, nước thải, nước mưa chảy tràn, chất thải

nguy hại và chất thải rắn phát sinh trong quá trình thực hiện dự án; đảm bảo không gây ảnh hưởng đến chất lượng môi trường và cộng đồng dân cư xung quanh.

- Lập kế hoạch và đảm bảo các phương án cần thiết để phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của Dự án. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường toàn bộ thiệt hại do hoạt động của Dự án gây ra.

- Xây dựng, đầu nối và vận hành mạng lưới thu gom, thoát nước mưa, nước thải đảm bảo các yêu cầu về tiêu thoát nước và các điều kiện vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung của chương trình quản lý và giám sát theo nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. Số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước thanh tra, kiểm tra.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động xấu đến cảnh quan, môi trường, hệ sinh thái, các công trình xây dựng và đời sống kinh tế, xã hội của cộng đồng dân cư trong quá trình thi công xây dựng, vận hành các hạng mục công trình của Dự án; chủ động phối hợp với cơ quan chức năng, cộng đồng dân cư để phòng ngừa, giải quyết các vấn đề môi trường phát sinh trong quá trình hoạt động của Dự án; Chủ dự án phải đền bù những thiệt hại môi trường do Dự án gây ra theo Luật Bảo vệ môi trường và theo quy định của pháp luật hiện hành liên quan.

- Thực hiện các biện pháp phù hợp để giảm thiểu tác động của Dự án đến các hoạt động giao thông; thực hiện kịp thời công tác phục hồi cảnh quan môi trường địa bàn thi công, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án. Thực hiện cải tạo, sửa chữa, khôi phục các công trình hạ tầng kỹ thuật bị hư hỏng, xuống cấp được xác định do hoạt động của dự án.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của chủ Dự án sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo đúng quy định; Chỉ được đưa Dự án vào vận hành sau khi hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, đặc biệt là kết quả quan trắc đánh giá hiện trạng môi trường, danh sách các thành viên tham gia thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung của dự án đầu tư và báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

- Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định./.